

Tiết 9: Kiểm tra 1 tiết

A. Mục tiêu:

1. Kiến thức

- Qua bài kiểm tra ôn tập, ôn tập việc tiếp thu bài, nâng cao kiến thức mục đích em ôn tập các bài trong 8 tiết với nội dung nhất định về Liên Xô, sự sụp đổ, tình hình các chủ yếu sau chiến tranh TGT2.

2. Kỹ năng: viết, phân tích, các bài tập các sự kiện.

3. Thái độ: Giáo dục ý thức tự giác học tập.

4. Phát triển năng lực: các nhân, tư duy...

B. Thiết bị dạy học

Thầy: Ra đề kiểm tra, bảng phụ.

Trò: Giấy kiểm tra.

C. Tiến trình:

1. Ổn định:

2. Kiểm tra:

3. Bài mới:

Phần I: Ma trận:

Mục tiêu	Nội dung		Thang điểm		Vấn đề		Tỷ lệ
	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
Liên Xô sụp đổ	- Biết được sự hình thành thành CNXH, và nguyên nhân sự sụp đổ CNXH ở Liên Xô			- Trình bày được những thành tựu mà Liên Xô đạt được sau chiến tranh thế giới thứ 2			
Số câu, số điểm	Số câu: 2. Số điểm: 0,5 Tỷ lệ: 2,5%			Số câu: 1 Số điểm: 2 Tỷ lệ: 20%			Số câu 2,5 điểm Tỷ lệ: 25%
Châu Âu	Biết được thời gian giành			- Tình hình chung của các		- Mỗi qua các nước hiện	

	độc lập, nguyên tác hoạt động của hiệp hội các nước trong khu vực Số câu: 9 Số điểm: 2,25 Tỉ lệ: 25%			nước trước và sau chiến tranh TG 2 Số câu: 1 Số điểm: 3 Tỉ lệ: 30%		nay Số câu: 1 Số điểm: 1 Tỉ lệ: 10%	Số câu: 1 Số điểm: 6,25 Tỉ lệ: 65%
Ch©u phi	Biết thời gian của các sự kiện nổi bật Số câu: 2 Số điểm: 0,5 Tỉ lệ: 5%						Số câu: 2 Số điểm: 0,5 Tỉ lệ: 5%
Mũ la tinh	Biết được phong trào CM, người lãnh đạo của Cu-ba Số câu: 2 Số điểm: 0,5						Số câu: 2 Số điểm: 0,5 Tỉ lệ

	Tỉ lệ: 5%						5%
Céng	4đ			5đ		1đ	10đ

PhÇn II : §Ò bµi

A. Tr^{3/4}c nghiÖm (2 ®iÖm).

C©u 1: Chän ®_p _n ®óng :

C¬ sẽ h×nh thµnh hÖ thèng XHCN :

- A. Cïng chung môc tiªu x©y dùng CNXH .
- B. Cïng lÊy Chñ Nghïa M_c -Lª Nin lµm nÒn t¶ng .
- C .Thóc ®Ëy ph_ t triÖn v"n ho_ ,kinh tÕ .
- D .C¶ ý Avµ B .

Câu 2: L·nh tô cña cuéc CM Cu ba :

- A .Xu -c_ c -n« .
- B .Xu -hac -t«
- C. Cax-t¬ r« .
- D. Ha -ba -na

Câu 3: Tæ chøc ASEAN ho¹t ®éng dùa trªn nguyªn t^{3/4}c

nµo :

- A. T«n träng chñ quyÒn vµ toµn vñn l·nh thæ kh«ng can thiÖp vµo néi bé cña nhau .
- B . Gi¶i quyÖt mãi tranh chÊp b»ng hµm b×nh .
- C. Hìp t_ c vµ ph_ t triÖn .
- D. C¶ 3 ý trªn .

Câu 4: N"m nµo ®íc lÊy lµ n"m ch©u phi

- A: 1959
- B. 1960
- C. 1961
- D. 1962

Câu 5: Ý nào sau đây nhận xét đúng về Đông Âu và Liên Xô từ nửa sau những năm 70 đến đầu những năm 90. của thế kỷ XX?

- A. Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.
- B .Đạt được nhiều thành tựu trong khoa học và kỹ thuật
- C. Khủng hoảng và sụp đổ

Câu 6: Tình hình chung của các nước Á, Phi, Mỹ- la -tinh sau chiến tranh thế giới thứ 2:

- A. Phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ với nhiều hình thức và mức độ khác nhau.
- B. Hầu hết các nước giành độc lập
- C. Có sự hợp tác giữa các nước đang phát triển
- D. cả 3 ý trên

Câu 7:Hiệp hội các nước Đông Nam Á thành lập ngày tháng năm nào?

- A. 1/10/1949
- B. 1/1.1959
- C. 8/8/1967
- D. 7/1997

Câu 8: ý nào không là nguyên nhân cơ bản nào làm cho chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ?

- a. Các thế lực chống CNXH trong và ngoài nước chống phá.
- b. Chậm sửa chữa những sai lầm.
- c. Nhà nước nhân dân Xô viết, nhận thấy CNXH không tiến bộ nên muốn thay đổi chế độ
- d. Xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội không phù hợp.

C©u 9: Nèi ý ẽ cét A vµ ý ẽ cét B cho ®óng

A	Cách nối	B
1. 17/8/1945	1-	a. Lào tuyên bố độc lập
2. 2/9/1945	2-	b. In-đô-nê-xi-a tuyên bố độc lập
3. 12/10/1945	3-	c. Việt Nam tuyên bố độc lập
4. 1950	4-	d. Mã lại giành độc lập
5. 1949	5-	đ. Ấn Độ tuyên bố độc lập
6. 1993	6-	e. Nước cộng hoà nhân dân Trung Hoa thành lập
7. 1/1/1959	7-	g. Chế độ a pác thai bị xoá bỏ
8. 1957	8-	h. Cu Ba tuyên bố độc lập.

Câu 10:

a. Những thành tựu mà Liên Xô đạt được trong công cuộc xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của CNXH .

A. Vô kinh tế

B. Vô khoa học kỹ thuật

C. Quốc nghèo

D . Vô tài năng

Câu 11: Tình hình chung của khu vực Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới II. Vì sao quan hệ giữa các nước Đông Nam Á hiện nay rất ổn định?

Phần III. Đáp án bài tập

Câu	1	2	3	4
ý	D	C	D	B
Câu	5	6	7	8
ý	C	D	C	C

Câu 9: (2 điểm - Mỗi ý nội dung đạt 0.25)

1 -b, 2-c, 3-a, 4- đ, 5- e, 6- g, 7- h, 8- d

Câu 3: (2đ)

+ KT : lực công quốc CN hưng thịnh hai TG sau Mĩ .

+ KHK : các ngành KHK phát triển rất nhanh biết áp dụng KH vào sản xuất .

+ Quốc nghèo : đạt được một số thành tựu kinh tế nhưng vẫn còn nghèo nàn lạc hậu .

+ Ngoại giao : thực hiện chính sách ngoại giao hợp tác với tất cả các nước để phát triển CM

Câu 11: Tình hình Đông Nam Á trước và sau 1945

- Sau chiến tranh TG 2 hậu quả của chiến tranh Đông Nam Á , các quốc gia thuộc địa (11 nước) gồm : Lào , VN , Thái Lan , Malaysia , Mianma ,

philipin , Indonesia , Brunay , Campuchia, xin-ga po, đông-ti-mo (1®)

- SNA trong chiến tranh lạnh . Mỹ can thiệp vào khu vực IEP khi qu©n sự SEATO xâm l©c Vi©t Nam sau ®ã lan rộng sang L©o v© Campuchia -> m©c ti©u ng©n ch©n CNXH ®©y l©i phong tr©o gi©i ph©ng d©n t©c .(1®)

- Hi©n nay c©c níc ®©ng nam , h©p t©c ph©t tri©n kinh t© v©n ho , nhi©u níc ®¹t t©c ®© t©ng tr©ng cao(1®)

- Hs tự trình bày: Mối quan hệ hợp tác, hữu nghị....(1đ)

4. Củng cố

Thu bụi nh©n x©t gi© ki©m tra

5. Hớng d©n

- Chu©n b© bụi: Níc MÜ (T×m hi©u nguy©n nh©n v× sao níc MÜ nhanh ch©ng v©n l©n l©u níc ®©ng ®©u th© gi©i? Nh÷ng th©nh t©u c©ng nh nh÷ng h¹n ch© trong n©n kinh t© MÜ? §©y c© ph©i l© h×nh m©u x© h©i ph©t tri©n kh©ng?)